

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

<u>ĐỂ TÀI</u>: SỰ BIẾN ĐỔI CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

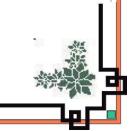
Sinh viên thực hiện : Nguyễn Tuấn Minh

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22A4040138

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2021





MŲC LŲC

PHẦN I: MỞ ĐẦU	3
1. Tính cấp thiết của đề tài	3
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	4
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	4
PHẦN II: NỘI DUNG	5
1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH	5
1.1. Định nghĩa gia đình:	5
1.2. Vị trí, vai trò gia đình:	6
1.3. Các chức năng cơ bản của gia đình:	7
2. SỰ BIẾN ĐỔI CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	
2.1. Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chư	ỉ nghĩa xã
hội ở Việt Nam hiện nay	8
2.2. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay	9
3. LIÊN HỆ BẢN THÂN	10
3.1. Liên hệ thực tế	10
3.2. Liên hệ với một số quan điểm, chính sách của Đảng về xây	dựng gia
đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa	13
PHÀN III: KÉT LUẬN	15
TÀI LIỆU THAM KHẢO	16

PHẦN I: MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong cuộc đời của mỗi con người, người ta có thể đi đến nhiều nơi hay có nhiều nơi để đến nhưng duy nhất chỉ có một nơi để trở về đó chính là gia đình. Gia đình là duy nhất và thiêng liêng nhất với mỗi người, chỉ có tình cảm gia đình mới là thứ tình cảm vô điều kiện, giống như câu nói "Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu không bao giờ kết thúc". Gia đình là tổ ấm của mỗi thành viên, là tế bào của xã hội và nó có vai trò quan trọng đối với sự tồn tại, vận động, phát triển của xã hội. Trong xã hội từ xưa đến nay, gia đình vẫn luôn là thiết chế cơ bản nhất và gắn liền với đời sống của mỗi con người. Tùy theo cách nhìn nhận từ các ngành khoa học mà họ có những định nghĩa về gia đình khác nhau. Nhưng nhìn chung, nói đến gia đình là nói đến một xã hội thu nhỏ với nhiều mối quan hệ tồn tại bên trong nó. Chính vì vậy nên đây là một đề tài mang nhiều tính nhân văn mà lại rất thực tiễn đối với mỗi chúng ta trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. *Muc đích*:

Mục đích chính của đề tài đó là phân tích và chỉ ra những biến đổi trong đời sống gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chỉ ra những tác động của sự thay đổi và cùng đó là so sánh những điểm tích cực, hạn chế giữa gia đình truyền thống nhiều thế hệ với gia đình hạt nhân chỉ hai thế hệ chung sống rồi từ đó liên hệ với thực trạng ở gia đình Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ:

- Làm rõ những vấn đề chung như: khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình.
- Phân tích, so sánh thực trạng của sự biến đổi chức năng gia đình.
- Liên hệ với thực trạng gia đình ở Việt Nam và liên hệ với bản thân.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu:

- Gia đình Việt Nam.
- 3.2. Phạm vi nghiên cứu:
- Không gian: Việt Nam.
- Thời gian: Thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- 4.1. *Cơ sở lý luận:*
- Xuất phát từ chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa Mác, Ănghen và Lênin.
- 4.2. Phương pháp nghiên cứu:
- Dựa trên những kiến thức có được sau quá trình học trên lớp.
- Dựa trên những cơ sở lý luận tìm kiếm được và trong đời sống thực tiễn để tiến hành suy luận, phân tích, chứng minh, khái quát và hệ thống kiến thức.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

5.1. <u>Ý nghĩa lý luận:</u>

Làm rõ một số khái niệm, vị trí, chức năng gia đình cũng như những tác động gây nên sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

5.2. <u>Ý nghĩa thực tiễn:</u>

Dựa trên những nghiên cứu, phân tích, đánh giá sự biến đổi của chức năng gia đình ở Việt Nam hiện nay, làm rõ được thực trạng chung của các gia đình ở Việt Nam và từ đó đem đến những nhận thức đúng đắn, tích cực về cuộc sống cũng như từ đó từng bước xây dựng và phát triển gia đình ngày càng tốt đẹp, hoàn thiện.

PHẦN II: NỘI DUNG

1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

1.1. Định nghĩa gia đình:

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cở sở hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, cùng với các quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên gia đình. Gia đình có thể chia thành hai loại như sau:

- Gia đình lớn (gia đình ba thế hệ trở lên) thường được coi là gia đình truyền thống giống với dạng gia đình ngày xưa trong quá khứ. Đó là một nhóm người gồm nhiều thế hệ, họ có quan hệ huyết thống ruột thịt với nhau và cùng chung sống dưới một mái nhà. Gia đình theo kiểu truyền thống thường là gia đình có quy mô lớn từ ba thế hệ trở lên, có đặc tính tổ chức chặt chẽ. Các thành viên trong gia đình được xếp đặt trật tự theo ý của người lãnh đạo gia đình và người đó thường là người đàn ông cao tuổi nhất trong gia đình. Tuy nhiên, gia đình lớn ngày nay thường gồm cặp vợ chồng, con cái của họ và bố mẹ của họ nữa. Trong gia đình này, quyền hành không ở trong tay của người lớn tuổi nhất.
- Gia đình nhỏ (gia đình hai thế hệ hoặc gia đình hạt nhân) là nhóm người mà nơi đó chỉ có hai thế hệ chung sống với nhau đó là bố mẹ và con cái, hay cũng có thể là mối quan hệ của một người mẹ hoặc một người bố với con cái của mình. Ở đây ta có thể chia ra làm hai loại: gia đình nhỏ đầy đủ và gia đình nhỏ không đầy đủ. Gia đình nhỏ đầy đủ là gia đình mà nơi đó chứa đựng đầy đủ các mối quan hệ (bố, mẹ và các con); gia đình nhỏ không đầy đủ là gia đình mà trong đó không chứa đựng đầy đủ các mối quan hệ, nghĩa là trong đó chỉ tồn tại mối quan hệ giữa người vợ với người chồng hoặc chỉ của người bố hoặc người mẹ với các con. Gia đình nhỏ là dạng gia đình đặc biệt quan trọng trong đời sống gia đình hiện nay. Đó là kiểu gia đình của tương lai và đang ngày càng phổ biến trong xã hội hiện đại bây giờ.

1.2. Vị trí, vai trò gia đình:

- Gia đình là tế bào của xã hội, có vai trò quan trọng đối với sự tồn tại, vận động, phát triển của xã hội: Ta có thể dễ dàng nhận thấy rằng gia đình có vai trò rất quan trọng và là nhân tố cốt lõi cho sự tồn tại và phát triển của xã hội. Gia đình như một tế bào tự nhiên, là những mảnh ghép để cấu thành nên xã hội. Không có gia đình thì xã hội không thể tái tạo ra con người để tiếp tục vòng lặp tồn tại và phát triển được. Vậy nên, muốn xã hội được phồn vịnh và phát triển thì phải chú trọng xây dựng gia đình ngày một tốt đẹp hoàn hảo hơn. Tuy nhiên mức độ tác động của gia đình đối với xã hội còn phụ thuộc vào bản chất của từng chế độ xã hội. Trong chế độ xã hội dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, sự bất bình đẳng trong quan hệ gia đình, quan hệ xã hội đã hạn chế rất lớn đến sự tác động của gia đình đối với xã hội.
- Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị, niềm hạnh phúc và sự hài hoà trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên: Gia đình, là nơi thể hiện mối quan hệ tình cảm thiêng liêng giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái. Gia đình còn là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc những công dân tốt, có ích cho xã hội. Sự yên ổn, hạnh phúc mỗi gia đình là tiền đề, điều kiện quan trọng cho sự hình thành, phát triển nhân cách, bảo đảm đạt hiệu quả cho các hoạt động lao động của xã hội. Vậy nên để xây dựng được xã hội tốt thì chắc chắn cần phải chú trọng xây dựng hạnh phúc tổ ấm gia đình.
- Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội, không thể có cá nhân bên ngoài gia đình, cũng không thể có cá nhân bên ngoài xã hội: Mỗi cá nhân chỉ có thể sinh ra trong gia đình. Gia đình là môi trường đầu tiên và nó có ảnh hưởng quan trọng đến sự hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân. Văn hóa ứng xử luôn luôn được đề cao và đặc biệt coi trọng trong bất cứ thời đại nào. Và gia đình chính là nơi mỗi cá nhân sẽ học hỏi được cách cư xử với những người xung quanh và xã hội.

1.3. Các chức năng cơ bản của gia đình:

- Chức năng tái sản xuất ra con người: Đây là một chức năng đặc thù nhất của gia đình. Hoạt động sinh con đẻ cái của con người trước hết xuất phát từ nhu cầu tồn tại của chính con người, của xã hội. Sự tồn tại của loài người phụ thuộc vào quá trình tái sản xuất này của gia đình. Việc tái sản xuất ra thế hệ tương lai, một mặt đáp ứng yêu cầu cung cấp lực lượng lao động mới cho xã hội, mặt khác đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu của chính gia đình. Con cái trở thành chỗ dựa, nguồn tình cảm của ông bà, cha mẹ và của cả dòng tộc.
- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục: Gia đình là ngôi trường nuôi dưỡng, giáo dục đầu tiên của mỗi con người, nơi đây dạy cho chúng ta về nhiều mặt (thể chất, văn hóa, trí tuệ, xã hội, lao động, ...). Nó có vai trò quan trọng đầu tiên trong việc hình thành và phát triển nhân cách của mỗi cá nhân. Nuôi dưỡng, giáo dục là chức năng xã hội hết sức quan trọng, nếu làm tốt được chức năng này gia đình sẽ thực sự góp phần rất lớn trong việc đào tạo thế hệ trẻ nói chung, vào việc duy trì, phát triển đạo đức, văn hóa dân tộc nói riêng.
- Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng: Cùng với quá trình phát triển lực lượng sản xuất, gia đình còn là một đơn vị kinh tế. Chức năng này nhằm tạo thu nhập cho gia đình, bảo đảm các nhu cầu thiết yếu nhất của các thành viên trong gia đình. Từ đó gia đình có cơ sở để tổ chức đời sống về vật chất, tinh thần, nuôi dạy, giáo dục con cái, góp phần to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển xã hội.
- Chức năng thoả mãn nhu cầu tâm sinh lý: Trong cuộc sống của mỗi con người, sẽ có nhiều vấn đề về tâm sinh lý xảy ra. Gia đình là nơi để mỗi thành viên được chăm sóc cả về vật chất lẫn tinh thần, được thỏa mãn nhu cầu tình cảm, cân bằng tâm lý, giải tỏa ức chế... từ các quan hệ xã hội. Vì vậy chức năng này có vị trí đặc biệt quan trọng, phối hợp cùng với các chức năng khác để cùng xây dựng và phát triển xã hội ngày một tốt đẹp hơn.

2. SỰ BIẾN ĐỔI CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

2.1. <u>Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở</u> <u>Việt Nam hiện nay</u>

Khi xã hội chuyển từ thuần nông thành công nghiệp hóa hiện đại, các gia đình ở Việt Nam hiện nay đã có sự biến đổi về quy mô, kết cấu của gia đình đã có những sự thay đổi, cấu trúc gia đình truyền thống (đa thế hệ) đang dần được thay thế thành cấu trúc gia đình hạt nhân (hai thế hệ). Cùng với đó, trước những tác động của bối cảnh mới, các chức năng của gia đình ít nhiều đã có những sự biến đổi để phù hợp với sự phát triển của thời đại và tiến đến hội nhập quốc tế.

- Chức năng tái sản xuất ra con người: Do chịu ảnh hưởng của chính sách kế hoạch hóa gia đình và nhiều khi đó là tâm lý ngại sinh đẻ, không muốn sinh đẻ, quan niệm trọng nam khinh nữ, dẫn đến các tỷ lệ về sinh đẻ, giới tính, độ tuổi đều bị thay đổi một cách trầm trọng dẫn đến sự mất cân bằng xã hội.
- Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng: Kinh tế gia đình chuyển từ sản xuất tự túc tự cấp sang sản xuất hàng hóa, không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn hướng đến xuất khẩu ra nước ngoài; với thu nhập ngày càng tăng, gia đình thực sự trở thành một đơn vị tiêu dùng quan trọng của xã hội.
- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục: Việc đầu tư cho nuôi dưỡng, giáo dục con cái của gia đình đang ngày một tăng; hiện nay các gia đình ở Việt Nam không chỉ đầu tư giáo dục cho con cái về đạo đức, ứng xử, kỹ năng mà còn giáo dục về tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ và định hướng mục tiêu tới hội nhập, hợp tác quốc tế.
- Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý gia đình: Nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lý và tình cảm ở các gia đình hiện nay đang tăng lên, khoảng cách giữa các thế hệ gần như đã được thu hẹp, cùng với việc tôn trọng quyền bình đẳng, sự tự do cá nhân ở mỗi thành viên, đã và đang làm biến đổi chức năng này.

2.2. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay

Gia đình Việt Nam hiện nay đã có sự biến đổi về quy mô, kết cấu, các chức năng cũng như quan hệ trong gia đình. Sự biến đổi của gia đình tuy có thể tạo ra một vài sự thay đổi trong các giá trị truyền thống nhưng quá trình biến đổi này là tất yếu và cũng tạo ra động lực mới thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

Thực trạng gia đình Việt Nam hiện nay có thể được gọi là "gia đình quá độ" trong bước chuyển biến của xã hội từ nông nghiệp cổ truyền sang xã hội công nghiệp hiện đại. Dễ dàng nhận thấy, gia đình đơn hay gia đình hạt nhân đang là xu thế và trở nên rất phổ biến ở các đô thị và cả nông thôn. Nếu như ngày xưa, quy mô gia đình truyền thống thường tồn tại từ ba đến bốn thế hệ cùng chung sống dưới một mái nhà thì ngày nay, gia đình Việt Nam hiện đại thường chỉ có hai thế hệ sống cùng nhau là ba mẹ và con cái. Cá biệt còn có số ít những gia đình đơn thân, nhưng tựu chung lại thì loại hình gia đình hạt nhân nhỏ vẫn tồn tại nhiều nhất. Sự thay đổi này đã tạo ra những chuyển biến mới, không còn bị áp đặt bởi các quy chuẩn đôi khi hơi khắt khe của các quan niệm truyền thống xưa, đáp ứng được những nhu cầu và điều kiện của thời đại mới đặt ra. Có thể kể đến như: Gia đình hạt nhân tồn tại như một đơn vị độc lập, linh hoạt nên dễ dàng thích ứng nhanh với sự biến đổi của xã hội, sự bình đẳng nam nữ dần được khẳng định và đề cao hơn, cuộc sống riêng tư của mỗi cá nhân được tôn trọng hơn, tránh được các mâu thuẫn không đáng có nhưng rất dễ xảy ra do khoảng cách tuổi tác lớn trong những gia đình truyền thống,...Sự biến đổi này cho thấy gia đình, chính bản thân nó đang tạo nên các chức năng tích cực, thay đổi chính bản thân gia đình và cũng ảnh hưởng tới sự biến đổi của hệ thống xã hội, làm cho xã hội trở nên thích nghi và phù hợp hơn với tình hình mới, thời đại mới. Tuy nhiên, cũng giống như mọi vấn đề của cuộc sống, sự biến đối nhanh chóng của gia đình hạt nhân cũng tồn tại những điểm yếu nhất định. Một số những tồn đọng có thể nói đến như khi sự riêng tư của mỗi cá nhân bị hiểu sai và đi quá giới hạn thì sự ngăn cách không gian giữa các thành viên trong gia

đình là điều hiển nhiên sẽ xảy ra, điều này vô hình chung tạo ra một bức tường ngăn cách giữa các thành viên trong gia đình với nhau, khó khăn trong việc giữ gìn tình cảm và quan trọng hơn là bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống vốn có của gia đình. Sự phát triển không ngừng của xã hội khiến cho mỗi thành viên trong gia đình bị cuốn vào vòng xoáy hối hả của cuộc đời, chỉ biết tới công việc riêng của mình với mục đích kiếm thêm thu nhập do đó thời gian cho gia đình ngày càng ít đi. Ma lực của đồng tiền và vị thế xã hội như một thứ sức hút mà con người khó có thể kiềm chế, khiến họ vô tình đánh mất đi tình cảm và thời gian cho gia đình của mình. Từ đó mà các thành viên ít có thời gian và cơ hội để giao tiếp, quan tâm, hỏi han, lo lắng đến nhau, mối quan hệ gia đình dần trở nên ít quan trọng, rời rạc và lỏng lẻo.

3. LIÊN HỆ BẢN THÂN

3.1. *Liên hệ thực tế*

Gia đình Việt Nam hiện đại không chỉ có nhiệm vụ tiếp tục gìn giữ và tiếp nối các giá trị truyền thống mà còn đang ngày càng hội nhập, học hỏi từ các giá trị văn hóa du nhập nước ngoài, dần chuyển mình để dễ dàng thích nghi và hòa nhập với sự phát triển không ngừng của xã hội. Sự thay đổi này thể hiện trong cả nhận thức và thông qua hành động cụ thể. Kinh tế phát triển từ đó mà cuộc sống gia đình cũng ngày được nâng cao hơn. Nhiều cha mẹ hiện nay không chỉ đầu tư cho con cái về việc học văn hóa mà còn tạo điều kiện cho con được tham gia các hoạt động xã hội, các lớp học năng khiếu để con mình được phát triển toàn diện cả về mặt thể chất và tinh thần. Các bậc làm cha, mẹ ngày xưa thường có câu "Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy" hay tư tưởng con cái thì phải luôn nghe theo sự sắp đặt của cha mẹ, nếu đi ngược lại những điều đã được định sẵn thì sẽ bị gọi là bất hiếu, không nghe lời bố mẹ hay việc đề cập tới các vấn đề giới tính hay tình dục với con là điều nhạy cảm và không mấy bậc làm cha mẹ sẵn sàng chia sẻ với con về những điều này,... Tuy nhiên ngày nay, các bậc làm

cha làm mẹ trong thế kỉ 21 đã dần cởi mở hơn về các vấn đề trên. Các bậc phụ huynh ngày nay đã dần tôn trọng các quyết định của con, không áp đặt một chiều suy nghĩ của bản thân lên con trẻ, để trẻ tự do theo đuổi đam mê nhưng cũng không buông bỏ mà khi cần vẫn đưa ra những lời khuyên để con có thể đưa ra những lựa chọn đúng đắn. Ngày nay, con cái được bố mẹ tôn trọng về hạnh phúc. Các bạn trẻ ngày nay được tự do kết hôn với người mình mong muốn mà không phải chịu sự áp đặt của cha mẹ để thỏa mãn mục đích của họ. Vấn đề giáo dục giới tính cũng đã thay đổi. Sự ngại ngùng hay xấu hổ dần được xóa bỏ mà thay vào đó, các bậc làm cha mẹ ngày nay luôn cân nhắc để con tiếp thu dần dần từ lúc còn bé, giải đáp các thắc mắc của con trẻ về các vấn đề giới tính, điều này với các bậc làm cha mẹ ngày xưa luôn là một việc bị né tránh nhưng ngày nay, giáo duc giới tính cho trẻ từ sớm là cách cha me tao ra tấm áo giáp bảo vệ cho con trước những tình huống, vấn đề mà con có thể gặp phải trong cuộc sống từ nhỏ cho đến tuổi trưởng thành. Một vấn đề khác đã dần được các vị phụ huynh ngày nay đón nhận hơn đó là việc con mình là người trong cộng đồng LGBT/LGBT+. Chúng ta ngày nay sống trong một xã hội có nhận thức cao và có cuộc sống công bằng nên thất khó để nghĩ về những ngày xưa, khi những cá nhân trong cộng đồng LGBT luôn bị nhìn với con mắt dè bỉu, khinh bị, thậm chí họ bị coi như những người mang bệnh truyền nhiễm, nhiều gia đình khi biết con mình là người đồng tính nam, đồng tính nữ, song tính hay có ý định chuyển giới thì có thể đưa ra quyết định từ con, thậm chí áp dụng cả các biện pháp cực đoan để con trở thành người có giới tính "bình thường" như bao người khác. Khác với những điều tiêu cực ngày trước thì hiện nay, thông qua nhiều kế hoạch truyền thông, chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức, cung cấp thông tin và hiểu biết về cộng đồng LGBT, nhiều bậc cha mẹ đã sự thay đổi trong suy nghĩ và nhân thức, từ đó ho dần chấp nhân và tôn trong cái riêng của con mình, lắng nghe những điều khó nói thay vì ruồng bỏ hay chì chiết nặng nề chính những đứa con của mình.

⇒ Qua một vài mặt tích cực kể trên, có thể thấy, các gia đình hiện nay đang dần chuyển mình và tiếp cận xu thế hiện đại hóa, khác với lối sống xưa, gia đình thời kì 4.0 đã tìm ra những bước đi mới, làm cách tân chất lượng cuộc sống.

Bên cạnh các mặt tích cực kể trên thì các gia đình Việt Nam hiện đại ngày nay vẫn còn tồn đọng những mặt hạn chế đã tồn tại từ rất lâu. Sự hối hả trong công việc của mỗi cá nhân khiến gia đình không được gắn kết chặt chẽ. Sự cám dỗ từ những thú vui như rượu chè, cờ bạc đẩy những người đàn ông vốn là trụ cột của gia đình nay trở thành một con nghiện! Dần dần, từ những vết nứt nhỏ ấy tao thành một hố sâu ngăn cách giữa các thành viên trong gia đình với nhau. Họ dần mất đi tiếng nói chung vốn có ban đầu, không còn tôn trọng nhau nữa mà đề cao cái tôi cá nhân, từ đó việc bố mẹ xảy ra cãi vã tất yếu sẽ xảy ra. Nó không chỉ tồn tại ở lời nói mạt sát, hạ thấp danh dự, chửi bới nhau mà nhiều người đàn ông sẵn sàng dùng nắm đấm để giải quyết sự việc với người đầu ấp tay gối với mình, từ đó dấy lên vấn nạn bạo lực gia đình vô cùng nhức nhối và khó giải quyết. Đây tưởng chừng chỉ là vấn đề giữa các bậc phụ huynh nhưng theo nhiều cuộc khảo sát và báo cáo khoa học, những đứa trẻ thường xuyên chứng kiến việc cha mẹ mình cãi vã hay thậm chí cũng chính là nạn nhân của bạo lực gia đình sau này khi lớn lên, chúng sẽ có những nhận thức không tốt về tình yêu, hôn nhân, gia đình hay có thể có khả năng dùng bạo lực với người khác nhiều hơn so với những đứa trẻ được sống trong một gia đình êm ấm, hạnh phúc. Sự thiếu quan tâm, sát sao của các bậc làm cha mẹ khiến cho những đứa trẻ dễ dàng bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội. Nhiều thanh niên từ một đứa con ngoan, minh mẫn mà sau đó lại trở thành nghịch tử, sẵn sàng cầm dao đuổi đánh, thậm chí ra tay sát hại cha mẹ mình. Gia đình không quan tâm dễ khiến các em cảm thấy bi bỏ rơi, từ đó dễ bi các đối tương ban bè xấu lừa đảo, lôi kéo vào con đường nghiện hút. Trong những năm vừa qua, không biết bao nhiều vụ án đau lòng xảy ra vì ma túy, trong đó không ít vụ án người con sau khi dùng ma túy đá trở nên ảo giác, không còn nhận ra bố mẹ mình nữa nên đã nhẫn tâm ra tay, giết hại đấng sinh thành của mình. Và còn rất rất nhiều các vụ án liên quan đến gia đình đã và đang còn tồn tại, nó không chỉ cho thấy một phần mặt tối ở các gia đình hiện đại ngày nay mà còn ngầm nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng của gia đình. Gia đình là tế bào của xã hội, các tế bào mà khỏe mạnh thì cơ thể chúng ta mới có được sức khỏe tốt nhất. Vì thế, các gia đình có hạnh phúc hay không, có êm ấm hay không đều ảnh hưởng rất nhiều tới sự tồn tại và phát triển của xã hội.

⇒ Các mặt tích cực và tiêu cực của thực tế gia đình Việt Nam hiện nay không chỉ đặt ra nhiệm vụ cho mỗi cá nhân phải có trách nhiệm, nghĩa vụ xây dựng gia đình hạnh phúc, mà đó còn là nhiệm vụ chung của cả xã hội. Thực tế trên cũng đặt ra cho Đảng và Nhà nước ta cần phải có những chính sách cụ thể, kịp thời trong vấn đề gia đình và an sinh xã hội.

3.2. <u>Liên hệ với một số quan điểm, chính sách của Đảng về xây dựng gia đình</u> <u>Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa</u>

Trong nội dung chiến lược phát triển bền vững xã hội Việt Nam năm 2011-2020, Đảng ta đã xác định rõ ràng: "Xây dựng gia đình Việt Nam tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình. Kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam gắn liền với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển"

Còn trong quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng gia đình hạnh phúc, Đảng ta đã chỉ rõ bốn nội dung cơ bản như sau:

- Thứ nhất, gia đình là tế bào, là nền tảng của xã hội; là yếu tố cơ bản quyết định đến sự thành công của công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Để gia đình Việt Nam phát huy đầy đủ vai trò của mình, Đảng và nhà nước chủ trương xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, là tế bào lành mạnh của xã hội. Mọi chính sách về gia đình đều nhằm phục vụ mục tiêu này.
- Thứ hai, xây dựng gia đình hạnh phúc là sự tổng hòa, đồng bộ của hệ thống các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong các lĩnh vực có liên quan; đặc biệt là các chính sách về kinh tế hộ gia đình, xóa đói giảm nghèo, y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, giáo dục... nhưng trong đó các yếu tố nội sinh từ gia đình là phát huy giá trị các mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống, đời sống gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình có vai trò quyết định đến xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Thứ ba, gia đình có vai trò quyết định đến việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Được hội tụ đầy đủ các yếu tố như sức khỏe, trí tuệ, năng lực, bản lĩnh chính trị, nhân cách, đạo đức. Vừa nắm bắt được những giá trị tiên tiến của thế giới, vừa lưu giữ được những giá trị truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc và phải dựa trên sự gắn kết ba mối quan hệ: gia đình nhà trường xã hội, đó chính là nhân tố quyết định đến việc xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Thứ tư, gia đình là nơi lưu giữ, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc thông qua giáo dục gia đình, sự truyền đạt tiếp nối giữa các thế hệ trong gia đình. Vì vậy các cấp, các ngành liên quan nên tập trung nhiệm vụ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; cung cấp và hướng dẫn những kiến thức, kỹ năng xây dựng đời sống gia đình.
- Và cuối cùng, việc xây dựng gia đình hạnh phúc phải gắn với xây dựng từng gia đình và trong các phong trào khác ở khu dân cư, thôn, xóm, ấp,v.v.

➡ Có thể thấy, sau hơn Ba mươi năm xây dựng và đổi mới đất nước, gia đình Việt Nam đã có những đổi thay tiến bộ vượt trội về mọi mặt. Kinh tế hộ gia đình đã có bước phát triển nhanh, trở thành bộ phận quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, góp phần to lớn vào quá trình xoá đói giảm nghèo. Công tác gia đình, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc được Đảng và nhà nước luôn quan tâm, chú trọng, dành nhiều công sức, nguồn lực tổ chức, chỉ đạo, thực hiện các chương trình, đề án quốc gia nhằm nâng cao năng lực các gia đình, tạo điều kiện cho các gia đình tiếp cận các chính sách an sinh xã hội cơ bản... đặc biệt là các gia đình khó khăn có điều kiện vươn lên xây dựng cuộc sống no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

PHẦN III: KẾT LUẬN

Như vậy qua bài luận trên, ta có thể thấy trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa thì gia đình Việt Nam cũng đã trải qua nhiều sự thay đổi để phù hợp, thích nghi với những làn sóng phát triển mới của xã hội. Đặc biệt, đó là sự biến đổi về chức năng nói riêng và những biến đổi nói chung trong gia đình từ thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đến nay. Gia đình Việt Nam vẫn giữ được các nét truyền thống từ xa xưa nhưng cũng đã có sự thay đổi mạnh trong nhận thức khi đã dần xóa bỏ những định kiến lạc hậu, tiếp nhận các luồng tư tưởng mới, tạo sự cân bằng nhất định giữa việc gìn giữ, bảo tồn các giá trị truyền thống và không ngừng học hỏi, tiếp nhận những cách sống hiện đại hơn. Tuy nhiên, vẫn còn những mặt hạn chế còn tổn đọng, khi con người chạy theo những hào nhoáng bên ngoài mà quên đi giá tri đích thực mà gia đình đem lai, con cái thiếu đi sự quan tâm của cha me, cha mẹ vì áp lực cơm áo mà xảy ra tranh cãi từ đó mà mối quan hệ trong gia đình rạn nứt, vấn nạn các cặp đôi kết hôn rồi lại ly hôn gia tăng,... Tuy vẫn còn những điểm hạn chế, nhưng chúng ta không thể phủ nhận được tầm quan trọng của gia đình đối với mỗi con người và toàn xã hội, do đó Đảng và Nhà nước luôn đưa ra những quan điểm, chính sách kịp thời, cần thiết để bảo vệ, phát triển gia đình Việt Nam ngày càng đi lên cùng với sự phát triển lớn mạnh của đất nước. Gia đình không chỉ là tế bào của xã hội, mà trân quý hơn hết đối với bất kì ai, đó là nơi bình yên để trở về, là bến đỗ bến đợi vững chãi đối với cuộc đời mỗi con người. Giá trị vật chất có thể bị phá hủy, biến mất đi theo dòng chảy của thời gian, dưới tác động của con người. Nhưng những giá trị về tinh thần thì luôn tồn tại trong kí ức, sống trong trái tim của mỗi người chúng ta mà không ai có quyền xóa bỏ nó hay bắt ta phải lãng quên. Và hai tiếng gia đình, hai tiếng thiêng liêng ấy là giá trị luôn trường tồn mà con người sẽ gắn bó cả cuộc đời từ lúc sinh ra cho đến khi họ bỏ lại thế giới này ở sau lưng. Do đó chỉ cần mỗi thành viên trong mỗi gia đình biết cố gắng vun vén, yêu thương, thấu hiểu lẫn nhau thì chắc hẳn xã hội sẽ phát triển theo đúng quỹ đạo của nó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu giáo trình:

- 1. Chủ nghĩa xã hội khoa học Học viện Ngân hàng 2020.
- 2. Chủ nghĩa xã hội khoa học Bộ giáo dục và đào tạo 2018.

Tài liệu trực tuyến:

- 1. https://vass.gov.vn
- 2. http://gdcttc.saodo.edu.vn
- 3. https://vi.wikipedia.org